

UBND QUẬN HOÀNG MAI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN HOÀNG MAI



MÃ SKKN

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**SỬ DỤNG VIDEO “HÀO KHÍ NGÀN NĂM”
TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ LỚP 6**

Môn : Lịch sử

Cấp học : THCS

Tác giả : Phạm Tường Vân

Đơn vị công tác : Trường THCS Hoàng Mai

Chức vụ : Giáo viên bộ môn Lịch sử

NĂM HỌC 2021 - 2022
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

CNTT	Công nghệ thông tin
GDPT	Giáo dục phổ thông
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
NXB	Nhà xuất bản
PPDH	Phương pháp dạy học
SGK	Sách giáo khoa
THCS	Trung học cơ sở

MỤC LỤC

PHẦN A. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	3
3. Đối tượng nghiên cứu	3
4. Phương pháp nghiên cứu	3
5. Những điểm mới của sáng kiến kinh nghiệm.....	4
PHẦN B: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	5
1. Cơ sở lí luận.....	5
1.1. Vai trò của việc sử dụng video trong tổ chức dạy học Lịch sử lớp 6	5
1.1.1. Đối với giáo viên	5
1.1.2. Đối với học sinh.....	5
1.2. Cấu trúc nội dung Lịch sử lớp 6 trong chương trình giáo dục phổ thông	6
2. Cơ sở thực tiễn của việc sử dụng video trong tổ chức dạy học Lịch sử lớp 6.....	7
2.1. Thuận lợi.....	7
2.2. Khó khăn	8
2.3. Thực trạng việc sưu tầm, sáng tạo và sử dụng video hoạt hình trong dạy học Lịch sử lớp 6	9
3. Giải pháp thực hiện	10
3.1. Sưu tầm các video trong dạy học Lịch sử lớp 6	10
3.1.1. Nguyên tắc sưu tầm các video trong dạy học Lịch sử lớp 6.....	11
3.1.2. Quy trình sưu tầm video trong dạy học Lịch sử lớp 6	12
3.2. Sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6.....	16
3.3. Minh họa kế hoạch bài dạy sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6	22
4. Thực nghiệm sư phạm.....	31
4.1. Đánh giá kết quả trước thực nghiệm.....	31
4.2. Đánh giá kết quả sau thực nghiệm.....	31
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	34

PHẦN A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn đề tài

Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã khẳng định: *“Phát triển giáo dục và đào tạo là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học...”*. Do đó, nhiệm vụ cơ bản của dạy học ở trường phổ thông hiện nay không chỉ dừng lại ở việc cung cấp cho học sinh một hệ thống kiến thức, mà quan trọng hơn là: *“Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học (phương pháp dạy học) theo hướng: phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, bồi dưỡng phương pháp tự học, hứng thú học tập, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và khả năng tư duy độc lập; đa dạng hóa hình thức tổ chức học tập; tăng cường hiệu quả sử dụng các phương tiện dạy học, đặc biệt là công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông, giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và xã hội”* [6].

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã quán triệt quan điểm thúc đẩy học sinh biết làm gì thay vì HS biết về cái gì. Trong đó, chương trình đã xác định rõ những phẩm chất và năng lực cụ thể cần phát triển cho HS, bao gồm: 5 phẩm chất (*Yêu nước, Nhân ái, Chăm chỉ, Trung thực, Trách nhiệm*) và 3 năng lực chung (*Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo*) cùng 7 năng lực đặc thù [5]. Nói một cách khác, yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông 2018 chính là hình thành và phát triển được những phẩm chất và năng lực nêu trên cho học sinh phổ thông.

Môn Lịch sử có nhiệm vụ trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản, có hệ thống về lịch sử phát triển hợp qui luật của dân tộc và xã hội loài người. Trên cơ sở đó, giáo dục tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, rèn luyện năng lực tư duy cho học sinh.

Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang bước vào cuộc cách mạng 4.0 với sự bùng nổ của nền kinh tế tri thức. Với sự phát triển bùng nổ của công nghệ và Internet ở Việt Nam, các cơ sở giáo dục phổ thông sẽ không còn chỉ là thầy, trò, lớp học, thư viện... mà sẽ là môi trường sinh thái với đặc trưng cốt lõi xuyên suốt và tác động lên mọi hoạt động của nhà trường là *“số hóa và đổi mới sáng tạo”*. Ứng dụng công nghệ thông tin, tư liệu dạy học nói chung và video nói

riêng sẽ giúp học sinh tiếp cận tri thức một cách chủ động và tích cực, phát triển năng lực tư duy khám phá. Video về lịch sử được xây dựng dựa trên những hình ảnh có thật hoặc những biến cố của sự kiện, nhân vật lịch sử xảy ra tại thời điểm nhất định trong quá khứ. Sử dụng các video trong dạy học lịch sử kích thích hứng thú học tập, thu hút được sự quan sát tập trung ở học sinh. Video còn là phương tiện thuận lợi cung cấp tư liệu, sự kiện trực quan, có hệ thống, logic chặt chẽ, có khả năng làm sống lại sự kiện, hiện tượng, là công cụ giúp học sinh củng cố, khắc sâu tri thức, qua đó vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề.

Thực tiễn dạy học Lịch sử những năm gần đây cho thấy, học sinh ít hứng thú với bộ môn, chất lượng dạy học vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới thực trạng này, như: do quan niệm chưa đúng về bộ môn (coi Lịch sử là môn phụ), những tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, chương trình và sách giáo khoa còn nặng, nhiều kiến thức còn hàn lâm... trong đó có nguyên nhân chậm đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên. Vì thế, đổi mới phương pháp dạy học là yêu cầu cấp thiết đối với mỗi giáo viên dạy Lịch sử. Trong những năm trở lại đây, phương pháp dạy học mới đã và đang được nghiên cứu, áp dụng ở trường phổ thông như: dạy học nêu vấn đề, dạy học tích cực, dạy học lấy học sinh làm trung tâm, dạy học theo dự án, dạy học với sự hỗ trợ của công nghệ... Tất cả đều nhằm mục đích tích cực hoá hoạt động của học sinh, phát triển tư duy sáng tạo cho học sinh. Đặc biệt việc sử dụng video trong dạy học các môn nói chung và dạy học Lịch sử nói riêng, được xem là một trong những công cụ đem lại hiệu quả tích cực trong việc đổi mới việc dạy và học.

Hơn nữa, việc giới trẻ thường chỉ quan tâm đến các xu hướng hiện đại và thờ ơ với những vấn đề thuộc lịch sử, việc thiếu vắng các phương pháp giảng dạy như một nguyên nhân hàng đầu khiến cho đề tài lịch sử luôn có một bộ mặt khô khan, kém hấp dẫn, giới trẻ chưa thực sự yêu lịch sử Việt Nam. Trước thực tế đó, **“Hào khí ngàn năm”** là bộ phim hoạt hình 2D về lịch sử Việt Nam dài 2000 tập được Đài truyền hình Việt Nam biên tập và phát sóng rộng rãi trên kênh VTV1. Các bộ phim được thực hiện hết sức tỉ mỉ sẽ mang tới cho khán giả cái nhìn khái quát và đầy đủ về lịch sử dân tộc.

Mặt khác, trong bối cảnh dịch bệnh Covid, khi việc tổ chức dạy học trực tiếp không thể diễn ra thì việc dạy học trực tuyến trong đó sử dụng các video hoạt hình đã trở thành công cụ cơ hữu cho hoạt động dạy và học.

Như vậy, xuất phát từ vai trò đặc biệt quan trọng của công tác xây dựng và tổ chức hoạt động dạy học môn Lịch sử cũng như thực tiễn giảng dạy của tôi tại trường THCS Hoàng Mai, Hoàng Mai, Hà Nội tôi đã thực hiện sáng kiến kinh nghiệm **“SỬ DỤNG VIDEO “HÀO KHÍ NGÀN NĂM” TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ LỚP 6”** để nghiên cứu, thực hành và đúc rút kinh nghiệm trong quá trình công tác với mong muốn đóng góp công sức để đổi mới phát triển giáo dục tại trường THCS Hoàng Mai nói riêng và sự nghiệp giáo dục cả nước nói chung.

2. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của đề tài nhằm:

- Khẳng định vai trò, ý nghĩa của việc ứng dụng công nghệ thông tin nói chung và sử dụng video “Hào khí ngàn năm” nói riêng trong công tác xây dựng và tổ chức các hoạt động dạy học Lịch sử.
- Tìm hiểu thực trạng dạy học Lịch sử và sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử ở trường THCS Hoàng Mai, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Xây dựng các quy trình sưu tầm và sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6 ở trường THCS nhằm nâng cao chất lượng lĩnh hội kiến thức bộ môn, góp phần phát triển năng lực học cho HS, từng bước nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học.

3. Đối tượng nghiên cứu

- Các video “Hào khí ngàn năm” có liên quan trong công tác tổ chức hoạt động dạy học Lịch sử lớp 6.
- Học sinh THCS Hoàng Mai, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội.

4. Phương pháp nghiên cứu

4.1. Các phương pháp nghiên cứu lí thuyết

- Nghiên cứu các văn bản của Đảng, Chính phủ, Bộ GD & ĐT về chiến lược phát triển, đổi mới giáo dục, đổi mới chương trình 2018 và SGK phổ thông nói chung, chiến lược đổi mới phương pháp dạy học nói riêng.
- Nghiên cứu cơ sở lí luận và phương pháp dạy học Lịch sử.
- Nghiên cứu các tài liệu về sưu tầm, khai thác, sáng tạo và sử dụng video hoạt hình trong dạy học, các hoạt động dạy học phát triển năng lực HS, làm cơ sở thực hiện đề tài.

4.2. Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- *Phương pháp điều tra thực trạng*
 - Điều tra nhận thức và thực trạng của giáo viên trong việc sử dụng video hoạt hình để tổ chức các hoạt động dạy học Lịch sử lớp 6.
 - Điều tra thực trạng học sinh học tập Lịch sử lớp 6 của học sinh trường THCS Hoàng Mai, Hoàng Mai, Hà Nội.
- *Phương pháp tham vấn chuyên gia*
 - Trao đổi, xin ý kiến của các nhà nghiên cứu, chuyên gia trong lĩnh vực Lịch sử và khoa học giáo dục trong thiết kế, tổ chức hoạt động dạy học.
- *Phương pháp thực nghiệm sư phạm*
 - Tiến hành dạy thực nghiệm thông qua dạy học chủ đề bằng phương pháp thực nghiệm đối chứng
 - Đánh giá sự phát triển năng lực hợp tác cho học sinh bằng phương pháp thực nghiệm quá trình.
- *Phương pháp thống kê toán học*
 - Sử dụng phương pháp thống kê toán học trong việc xử lý các kết quả thu được trong điều tra thực trạng và thực nghiệm sư phạm.

5. Những điểm mới của sáng kiến kinh nghiệm

- Sáng kiến kinh nghiệm này xây dựng các quy trình sưu tầm và sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6 ở trường THCS. Đây là hệ thống các video được biên tập và sản xuất tỉ mỉ, chất lượng, hàm lượng kiến thức giáo dục cao. Đặc biệt hệ thống các video “Hào khí ngàn năm” được kiểm duyệt nội dung kĩ càng bởi Đài truyền hình quốc gia Việt Nam và phát sóng rộng rãi trên VTV1, rất gần gũi với các em học sinh.
- Sáng kiến kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm nâng cao chất lượng lĩnh hội kiến thức bộ môn, góp phần phát triển năng lực hợp tác cho HS, từng bước nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học.
- Sáng kiến kinh nghiệm này không chỉ đề cập đến việc sử dụng video trong dạy học Lịch sử lớp 6 nói riêng và các tư liệu số nói chung góp phần tích cực vào đổi mới và “số hoá” phương tiện dạy học ở trường phổ thông, đồng thời đem lại lợi ích to lớn về kinh tế, giúp tiết kiệm chi phí đáng kể và bảo vệ môi trường so với sử dụng một số phương tiện truyền thống như thông qua phiếu học tập, sa bàn...

PHẦN B: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lí luận

1.1. Vai trò của việc sử dụng video trong tổ chức dạy học Lịch sử lớp 6

1.1.1. Đối với giáo viên

Video nói riêng và các loại tư liệu dạy học trực quan nói chung là một trong số những công cụ đắc lực phục vụ trong quá trình dạy và học Lịch sử. Video dạy học Lịch sử với những điều lý thú ẩn sâu sau mỗi hình vẽ, lời dẫn sẽ làm cho học sinh cảm thấy tò mò thích thú, gợi mở nhiều thắc mắc và tìm kiếm câu trả lời. Người giáo viên lúc này sẽ là người giải đáp những thắc mắc, trả lời câu hỏi và khắc sâu kiến thức bài học thông qua những video. Video nếu được người giáo viên sử dụng đúng lúc, đúng chỗ, đúng quy trình sẽ tạo ra hiệu quả trong quá trình giảng dạy cũng như việc tiếp thu kiến thức của học sinh.

Việc giáo viên sử dụng video và những câu hỏi xung quanh nó làm vấn đề đề đưa ra cho các nhóm học sinh thảo luận giúp cho giáo viên biết được học sinh suy nghĩ như thế nào về vấn đề trong video, từ đó dẫn dắt, định hướng cho học sinh đạt được yêu cầu của mục tiêu bài học.

Đồng thời việc sử dụng video để tổ chức dạy học góp phần hình thành và rèn luyện cho giáo viên khả năng linh hoạt khi tổ chức dạy học Lịch sử. Qua đó, giáo viên sẽ rút ra được những kinh nghiệm quý báu cho bản thân.

1.1.2. Đối với học sinh

Về kiến thức: Việc sử dụng video nói riêng và tư liệu trực quan nói chung sẽ giúp học sinh “hiện thực hóa” kiến thức một cách dễ dàng hơn, học sinh có thể đến gần hơn với nội dung kiến thức cần đạt. Đồng thời video với những hình ảnh và âm thanh sẽ tạo ra ấn tượng sâu sắc đối với học sinh và cùng với quá trình định hướng khai thác của giáo viên, học sinh sẽ dễ dàng ghi nhớ và khắc sâu kiến thức. Đồng thời những video cũng phản ánh một phần phong tục tập quán, lối sống, văn hóa trong bối cảnh mà nó thể hiện, vì vậy cũng cung cấp không ít kiến thức hữu ích cho học sinh.

Về kĩ năng: rèn luyện được kĩ năng quan sát, phân tích, đánh giá và kĩ năng làm việc nhóm.

Về thái độ: Video mang đến sự hấp dẫn và cuốn hút đối với học sinh bởi yếu tố hài hước, khơi gợi cho học sinh cảm giác tò mò, hiếu kỳ về những yếu tố đặc biệt trong hình ảnh, lời thoại trong đoạn phim và đặt ra những câu hỏi và

Sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

muốn tìm ra câu trả lời. Từ đó, học sinh sẽ chủ động trong quá trình làm việc, tương tác, hỗ trợ lẫn nhau.

Bên cạnh đó, việc sử dụng video trong dạy học Lịch sử góp phần định hướng và phát triển một số năng lực sau cho học sinh:

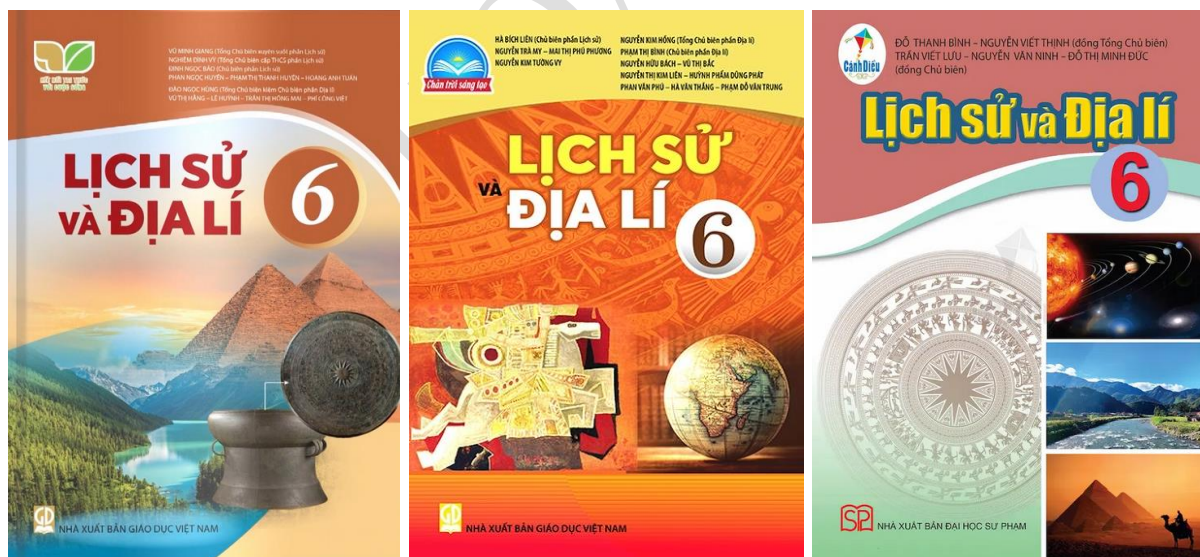
Thứ nhất, năng lực chung: năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Thứ hai, năng lực chuyên biệt của bộ môn lịch sử: năng lực giải quyết một vấn đề lịch sử, năng lực trình bày một vấn đề lịch sử.

1.2. Cấu trúc nội dung Lịch sử lớp 6 trong chương trình giáo dục phổ thông

Các nội dung Lịch sử lớp 6 là một phân môn nằm trong chương trình Lịch sử và Địa lí 6, mỗi phân môn được kết cấu theo cấu trúc thống nhất: chương, bài, mục. Mỗi chương có trang mở đầu chương, giới thiệu khái quát nội dung cốt lõi với những hình ảnh có tính gợi mở, định hướng nhận thức.

Thực tế từ khi đưa chương trình giáo dục phổ thông 2018 vào thay thế cho chương trình 2006, cho đến nay là năm học 2021 – 2022 mới là năm học đầu tiên áp dụng sách giáo khoa (SGK) theo chương trình mới ở lớp 6.



Chương trình GDPT 2006: học lịch sử thế giới trước sau đó là học về lịch sử Việt Nam theo cách phân chia: từ thời cổ đại, đến thời trung đại, cuối cùng là thời cận - hiện đại.

Chương trình GDPT 2018: cấu trúc theo mô hình, lịch sử thế giới – lịch sử khu vực – Lịch sử Việt Nam theo tiến trình thời gian.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 Hạn chế đưa ra những nhận định lịch sử chung chung hay phương pháp định tính trong miêu tả, đánh giá sự kiện. Chú trọng kiến thức tích hợp ở cả hai cấp độ tích hợp nội môn và tích hợp liên môn. Kiến thức tích hợp không bóc tách ra thành một phần riêng mà được thể hiện xuyên suốt các phần trong sách. Chú trọng xây dựng kỹ năng lịch sử, năng lực vận dụng, kết nối lịch sử với hiện tại. Nội dung và hình thức của sách chú trọng đến trình độ và đặc điểm tâm sinh lý học sinh lớp 6. Đặc biệt chú ý đến việc phân phối bố cục và nội dung hợp lý để giáo viên có thể giảng dạy hai tiết tách biệt vào hai ngày khác nhau, cũng như cho phép giáo viên có thể dễ dàng tham khảo xây dựng kế hoạch dạy học của mình mềm dẻo, linh hoạt tùy theo điều kiện của địa phương và đối tượng học sinh. Chú trọng giáo dục phẩm chất yêu nước, nhân ái và có tinh thần trách nhiệm bởi vì những nội dung giáo dục này nằm trong chính nội dung kiến thức. Phẩm chất và năng lực được kết nối hài hòa, xuyên suốt chương trình bộ môn Lịch sử.

2. Cơ sở thực tiễn của việc sử dụng video trong tổ chức dạy học Lịch sử lớp 6

2.1. Thuận lợi

- Về phía nhà trường:
 - + Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã tổ chức tập huấn cho toàn giáo viên để giới thiệu tổng thể về chương trình GDPT 2018 và giới thiệu chương trình lớp 6 năm học 2021 - 2022 theo chương trình GDPT 2018. Ban giám hiệu hướng dẫn tổ khối xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với điều kiện vừa học tập vừa phòng chống dịch COVID-19.
 - + Giáo viên trong khối nhiệt tình, năng động, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn vững vàng. Luôn học hỏi để từng bước hoàn thiện nhiệm vụ được giao.
 - + 100% giáo viên dạy lớp 6 được tập huấn đầy đủ nội dung chương trình sách giáo khoa bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống” của NXB Giáo dục Việt Nam, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
- Về chương trình sách giáo khoa, kiến thức được phát triển theo vòng xoáy đồng tâm; bộ sách có nội dung hay và phong phú, kênh hình đẹp, kênh chữ rõ ràng phù hợp với học sinh lớp 6. Nội dung chủ đề “Đa dạng thế giới sống” vừa gần gũi với HS, vừa có tính khái quát cao nên đòi hỏi GV cần tổ chức hoạt động học tập nhằm giúp HS cảm thấy hứng thú và dễ dàng lĩnh hội tri thức. Theo đó,

hoạt động nhóm tương tác online có nhiều ưu điểm. Quá trình này được thực hiện dưới sự hướng dẫn của giáo viên và phối hợp của HS. Từ đó phát triển kĩ năng, thái độ và hướng tới phát triển năng lực hợp tác cho HS.

- Về cơ sở vật chất tương đối đầy đủ (1 máy bộ máy tính, 1 máy chiếu), phục vụ tốt cho việc dạy học lớp 6 theo chương trình giáo dục 2018.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh quan tâm và ủng hộ đến việc thực hiện chương trình giáo dục 2018.

- Ưu điểm của video “Hào khí ngàn năm”: Đây là bộ phim hoạt hình do Đài truyền hình Việt Nam biên tập và sản xuất. Với mong muốn đưa ra một cách tiếp cận mới sinh động hơn trong việc truyền tải các nội dung lịch sử, nhà sản xuất đã lựa chọn tái hiện trên màn ảnh truyền hình tiến trình lịch sử nước nhà từ buổi đầu dựng nước đến hết thời kỳ quân chủ Việt Nam thông qua thể loại phim hoạt hình 2D. Tổng thể cấu trúc chương trình như là một cuộn phim trải dài dọc theo chiều thời gian, từ thời Vua Hùng dựng nước đến hết thời Lê - Trịnh. Mỗi tập phim thời lượng khoảng 5 phút gắn với một nhân vật, một sự kiện hay một tích truyện trong lịch sử. Mỗi tập phim đều được đầu tư kỹ lưỡng về hiệu ứng âm thanh, hình ảnh, hy vọng với cái nhìn cởi mở, cùng phương pháp xử lý linh hoạt trong việc sưu tầm tư liệu kết hợp với sáng tác kịch bản, chương trình sẽ tạo nên những tập phim hoạt hình sinh động, hấp dẫn đến với công chúng, nhất là đối tượng khán giả trẻ nói chung và các em học sinh nói riêng. “Hào khí ngàn năm” mong muốn đóng góp một phần nhỏ nhằm khơi dậy lòng yêu lịch sử, vun đắp tình yêu Tổ quốc cũng như làm sống dậy những giá trị truyền thống và đạo lý tốt đẹp của cha ông; Đồng thời bước đầu giúp thế hệ trẻ Việt Nam hình thành ý thức lịch sử coi trọng chứng cứ và bước đầu học được cách phân tích và giải quyết các vấn đề lịch sử.

2.2. Khó khăn

Trong thời gian bùng lại dịch Covid, nhà trường các cấp phải sử dụng phương thức học trực tuyến để duy trì tiến độ học tập. Khó khăn trước hết thuộc về giáo viên: việc dạy – học trực tuyến không phải là công việc được thực hiện thường xuyên. Vì thế đa số các giáo viên cực kì lúng túng về kỹ thuật thực hiện. Có nhiều nguyên nhân, song, chủ yếu vẫn là khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học ở nhiều giáo viên còn hạn chế, việc sử dụng các phần mềm học trực tuyến chưa thông thạo dẫn đến thực hiện chưa hiệu quả. Hơn nữa, đa phần

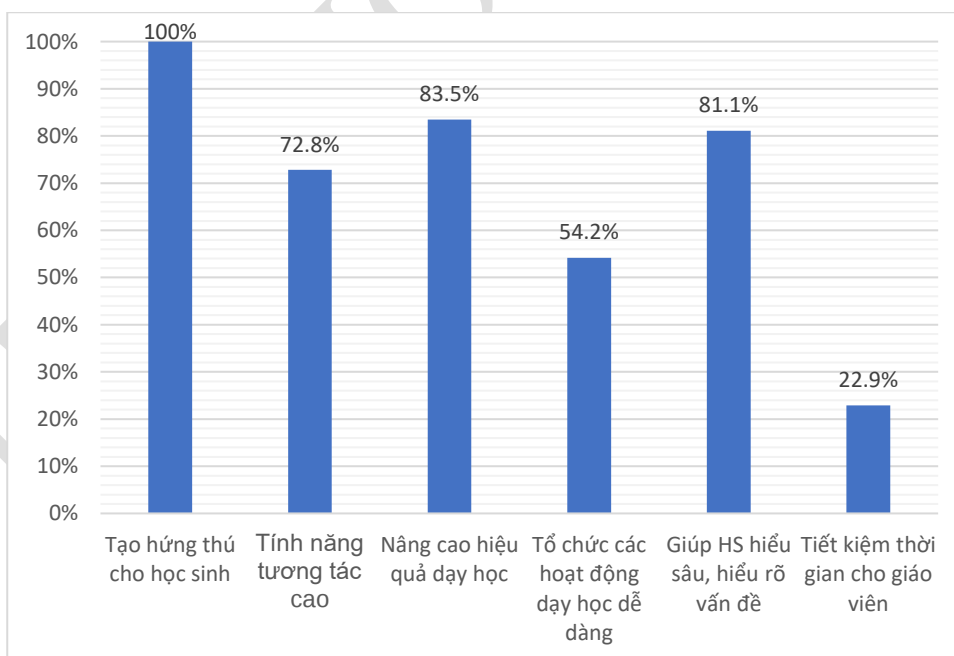
giáo viên đã quen với không gian trực tiếp trước học trò, nay đứng trong không gian trực tuyến để giảng bài, nhiều thầy cô sẽ lúng túng hoặc không tự tin khi triển khai bài giảng.

Về phía học sinh, mặc dù các em khá năng động trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác các bài giảng của thầy cô giáo nhưng trên thực tế, hoàn cảnh, điều kiện cơ sở vật chất của gia đình học sinh sẽ chi phối nhiều đến hoạt động học trực tuyến. Bởi lẽ, không phải gia đình nào cũng trang bị được mạng, máy tính, điện thoại thông minh để cho con em mình học tập, nhất là ở các địa phương thuộc vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn. Hơn nữa, do đặc thù của học trực tuyến nên việc quản lý nề nếp, ý thức học tập của học sinh không được trực tiếp nên sẽ ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh.

2.3. Thực trạng việc sưu tầm, sáng tạo và sử dụng video hoạt hình trong dạy học Lịch sử lớp 6

Để tìm hiểu nhận thức của GV về vai trò của việc video trong dạy học Lịch sử lớp 6, chúng tôi đã đưa ra câu hỏi cho GV: *Theo thầy (cô) việc sử dụng video trong dạy học Lịch sử lớp 6 có những vai trò nào sau đây?*. Kết quả được như sau:

Nhận thức của GV về vai trò sử dụng video trong dạy học Lịch sử lớp 6



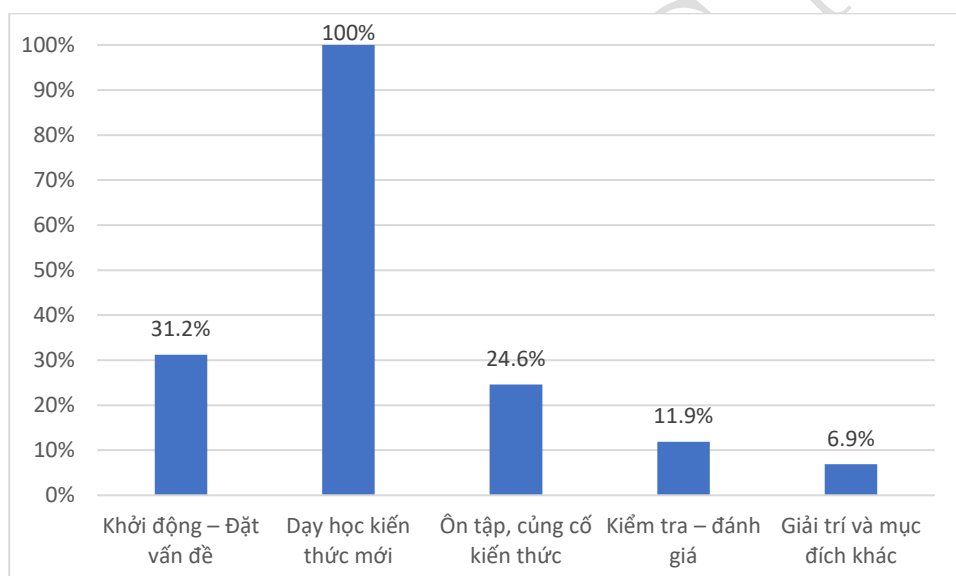
Kết quả khảo sát trên cho thấy, 100% GV đều nhận thức đúng đắn về vai trò của việc sử dụng video trong dạy học Lịch sử lớp 6. Phần lớn GV nhận thức được video có vai trò tạo hứng thú cho HS, giúp giảm thiểu việc học chay, nâng cao

Sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

chất lượng môn học. Ngoài ra, nhiều GV cũng thấy được việc sử dụng video trong dạy học Lịch sử lớp 6 giúp HS hiểu sâu, hiểu rõ vấn đề (81.1%). Tuy nhiên, có đến 77.1% GV không cho rằng sử dụng video tiết kiệm thời gian cho GV.

Trong dạy học phát triển năng lực cho HS cần đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng HS và điều kiện thực tế của địa phương. Đổi mới dạy học cần gắn liền với đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy tính tích cực của HS, vì vậy, việc dạy học cần chú trọng cả 3 khâu là dạy học kiến thức mới, ôn tập, củng cố kiến thức và kiểm tra – đánh giá. Vì vậy chúng tôi đã đặt bảng hỏi cho GV và HS về việc sử dụng video nhằm phát triển năng lực HS. Kết quả được như sau:

Kết quả khảo sát việc GV sử dụng video trong dạy học Lịch sử lớp 6



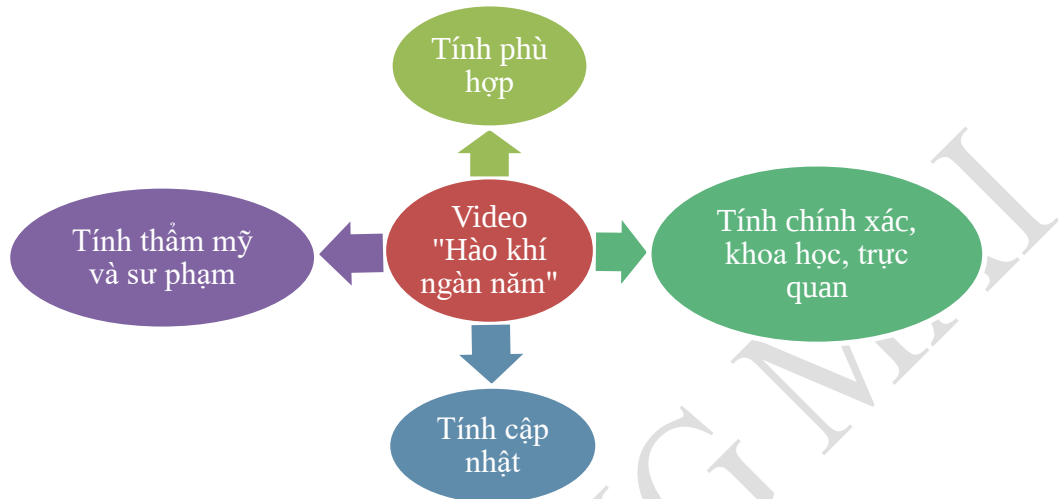
Số liệu trên biểu đồ cho thấy 100% GV sử dụng video trong khâu dạy học kiến thức mới. Tỷ lệ GV sử dụng video vào khâu khởi động – đặt vấn đề là 31.2%; khâu ôn tập, củng cố kiến thức chỉ chiếm 24.6% và tỷ lệ GV sử dụng video trong khâu kiểm tra đánh giá chiếm 11.9%. Một số ít sử dụng vào mục đích giải trí hay các mục đích khác (6.9%). Điều này chứng tỏ còn nhiều GV chưa khai thác video vào tất cả các khâu của quá trình dạy học, chỉ tập trung chú trọng vào khâu dạy kiến thức mới.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Suru tầm các video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

3.1.1. Nguyên tắc sưu tầm các video trong dạy học Lịch sử lớp 6

Để có tư liệu dạy học nói chung và video nói riêng trong dạy học chất lượng, phù hợp và sử dụng có hiệu quả trong dạy học, quy trình sưu tầm, thiết kế các tư liệu dạy học phải dựa trên các nguyên tắc sau:



Nguyên tắc sưu tầm và các video trong dạy học

- **Video phải đảm bảo tính phù hợp:**

- Video phải phù hợp với mục tiêu, nội dung bài học.
- Video phải phù hợp với đối tượng.
- Video phải phù hợp với thực tiễn dạy học.

Video phải bảo đảm tính chính xác, khoa học và trực quan:

- Video cần đảm bảo tính chính xác nếu không sẽ làm học sinh hiểu sai lệch vấn đề.
- Video cần đảm bảo tính khoa học, đặc biệt là các loại tư liệu như thí nghiệm ảo, tranh hình, phim, mẫu vật...
- Video phải đảm bảo tính trực quan, sinh động.

- **Video phải bảo đảm tính cập nhật:**

Video trong dạy học phải mang tính cập nhật, nghĩa là phải phù hợp với trình độ khoa học ngày nay.

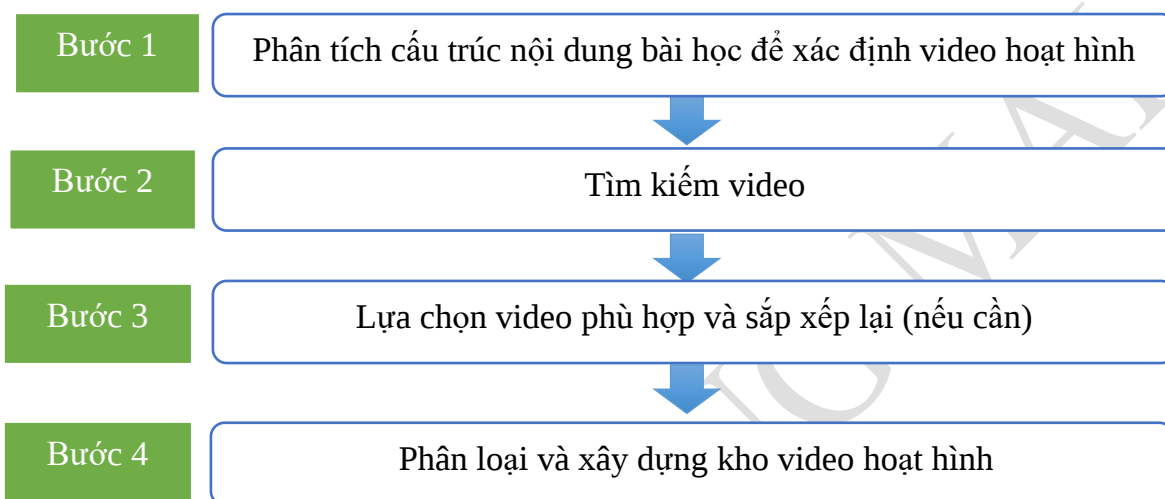
- **Video mang tính thẩm mỹ và sư phạm:**

Các video đều là những tư liệu giúp HS quan sát để tìm tòi vấn đề nên yêu cầu cần có tính thẩm mỹ và tính sư phạm để phát huy tốt vai trò của nó.

3.1.2. Quy trình sưu tầm video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

Bài 18. Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X- Kết nối tri thức với cuộc sống.

Sưu tầm video thực chất là quá trình thu thập, biên tập để xây dựng ngân hàng tư liệu khác nhau được sắp xếp một cách khoa học nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tìm kiếm, chọn lựa video khi cần thiết trong quá trình xây dựng kế hoạch bài giảng. Quá trình sưu tầm video gồm các bước thể hiện ở sơ đồ sau:



Quy trình sưu tầm video hoạt hình trong dạy học Lịch sử lớp 6

❖ Bước 1. Phân tích cấu trúc nội dung bài học để xác định video cần thiết

- Nghiên cứu mục tiêu bài học, phân tích nội dung cụ thể bài học gồm mấy phần chính và nội dung từng phần là gì để xây dựng hệ thống các khái niệm về các kiến thức cơ bản của bài, làm định hướng cho việc tìm kiếm tư liệu dạy học.

- Đánh giá ưu điểm, nhược điểm của các loại tư liệu sẵn có trong SGK, trên cơ sở đó sưu tầm tư liệu và biên tập tư liệu phù hợp với nguyên tắc đã nêu trên.

Phân tích cấu trúc nội dung “Bài 18: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X – SGK Kết nối tri thức với cuộc sống” để xác định video cần thiết.

	Nội dung cần đạt	Video cần thiết
Cuộc nổi dậy của Khúc Thừa Dụ.	- Những nét chính (nội dung, kết quả) về các cuộc vận động giành quyền tự chủ của Khúc Thừa Dụ.	- Cuộc nổi dậy của Khúc Thừa Dụ.

Sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

	- Ý nghĩa cuộc nổi dậy của Khúc Thừa Dụ.	
Cải cách của Khúc Hạo	- Nội dung cải cách của Khúc Hạo. - Ý nghĩa của cải cách đó.	Cải cách hành chính và kinh tế của Khúc Hạo.
Dương Đình Nghệ chống quân Nam Hán, củng cố nền tự chủ.	- Những nét chính (nội dung, diễn biến, kết quả) cuộc kháng chiến của Dương Đình Nghệ	Cuộc kháng chiến của Dương Đình Nghệ.
Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938.	- Những nét chính trận Bạch Đằng năm 938. - Điểm độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền. - Ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng.	- Tiểu sử Ngô Quyền. - Kế hoạch chặn đánh quân Nam Hán của Ngô Quyền. - Chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

❖ Bước 2: Tìm kiếm tư liệu

Sau khi có danh sách các video cần thu thập, cần lên kế hoạch tìm kiếm và tập hợp các video cần thiết. Xác lập kế hoạch thu thập video về: nội dung, thời lượng, chất lượng hình ảnh và âm thanh.

- Tìm kiếm trên Internet ở các website tin cậy. Khi tải các video này cần lưu lại các đường liên kết (đường link) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động dạy học và thiết kế giáo án điện tử (powerpoint). Các thao tác tìm kiếm như sau:

+ Truy cập website cần tìm, ví dụ: <https://vtv.vn/truyen-hinh-truc-tuyen/vtv1/hao-khi-ngan-nam>;

Sử dụng các tính năng nâng cao để tìm kiếm được video có chất lượng

Sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

NGÀY TẢI LÊN	LOẠI	THỜI LƯỢNG	VIDEO NỔI BẬT	SẮP XẾP THEO
Một giờ qua	Video	Dưới 4 phút	Trực tiếp	Mức độ liên quan
Hôm nay	Kênh	4 – 20 phút	4K	Ngày tải lên
Tuần này	Danh sách phát	Trên 20 phút	HD	Lượt xem
Tháng này	Phim		Phụ đề	Xếp hạng
Năm nay			Giấy phép Creative Commons	
			360°	
			VR180	
			3D	
			HDR	
			Vị trí	
			Đã mua	



Người Anh Hùng Áo Vải | Phim Hoạt Hình Lịch Sử Việt Nam Hay Nhất Mọi Thời Đại
2,7 Tr lượt xem • 2 năm trước

Phim Hoạt Hình Việt Nam

Người Anh Hùng Áo Vải | Phim Hoạt Hình Lịch Sử Việt Nam Hay Nhất Mọi Thời Đại ✦ Like và Subscribe để theo dõi những video ...



Hào Khí Thăng Long - Phim Hoạt Hình Lịch Sử Việt Nam Hay Nhất
305 N lượt xem • 2 năm trước

Phim Hoạt Hình Việt Nam

Hào Khí Thăng Long - Phim Hoạt Hình Lịch Sử Việt Nam Hay Nhất ✦ Like và Subscribe để theo dõi những video mới nhất của ...

VIDEO SỬ DỤNG CHO BÀI BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ ĐẦU THẾ KỈ X

Nội dung khai thác	Đường link liên kết video
Cuộc nổi dậy của Khúc Thừa Dụ.	Khúc Thừa Dụ giành lại chủ quyền: https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-khuc-thua-du-gianh-lai-chu-quyen-128283.htm https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-khuc-thua-du-xay-dung-nen-tu-chu-128517.htm
Cải cách hành chính và kinh tế của Khúc Hạo.	Khúc Hạo và cải cách hành chính: https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-khuc-hao-va-cai-cach-hanh-chinh-128701.htm Khúc Hạo và cải cách kinh tế: https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-khuc-hao-va-cai-cach-kinh-te-128939.htm

Cuộc kháng chiến của Dương Đình Nghệ.	<i>Dương Đình Nghệ giải phóng thành Đại La”</i> https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-duong-dinh-nghe-giai-phong-thanh-dai-la-129442.htm https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-duong-dinh-nghe-giai-phong-thanh-dai-la-phan-2-129667.htm
Tiểu sử Ngô Quyền.	<i>Thân thế Ngô Quyền:</i> https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-than-the-ngo-quyen-130101.htm
Kế hoạch chặn đánh quân Nam Hán của Ngô Quyền.	<i>Ngô Quyền diệt trừ phản loạn:</i> https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-ngo-quyen-diet-tru-phan-loan-130320.htm
	<i>- Ngô Quyền mưu lược hơn người:</i> https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-ngo-quyen-muu-luoc-hon-nguoi-130896.htm
Chiến thắng Bạch Đằng năm 938.	<i>- Ngô Quyền đại chiến Bạch Đằng giang:</i> https://vtv.vn/video/hao-khi-ngan-nam-ngo-quyen-dai-chien-bach-dang-giang-248127.htm

❖ Bước 3: Lựa chọn TLDH phù hợp và sắp xếp lại (nếu cần)

Sau khi tìm kiếm video xong thì tập hợp các tư liệu lại, tiến hành đối chiếu với nguyên tắc và lựa chọn ra những video phù hợp với nội dung mà ta cần dạy. Một số video có thể sắp xếp lại để tư liệu thu được đảm bảo phù hợp với nội dung từng bài trong SGK, với mục đích dạy học của giáo viên. Tất cả các tranh ảnh, mô hình... đã được xử lý đều phải ghi chú nguồn khai thác, tác giả.

Xử dụng một số phần mềm đơn giản trong sắp xếp video như Ultra Video Splitter, Proshow produce, Filmora... để sắp xếp lại các video cho phù hợp.

❖ Bước 4: Phân loại và xây dựng kho video

Phân loại video là một khâu trong quá trình xử lý thông tin, xử lý tư liệu nhằm mục đích xây dựng ngân hàng tư liệu, tổ chức việc tra cứu và sử dụng các tư liệu đó được thuận lợi, dễ dàng hơn.

Phân loại các video theo tiến trình bài dạy.

3.2. Sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6 bài 18
Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X – SGK Kết nối tri thức với cuộc sống.

Video	Phương pháp khai thác
Khúc Thừa Dụ giành lại chủ quyền	GV cho HS xem video và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ học tập: - Trình bày hoàn cảnh và kết quả cuộc nổi dậy của Khúc Thừa Dụ. - Tại sao sau khi giành được chính quyền, Khúc Thừa Dụ chỉ xưng Tiết độ sứ? Nhận xét về việc làm này. (đối tượng học sinh khá, giỏi) <u>Gợi mở:</u> + Sau sự kiện này, nhà Đường có còn mang quân sang xâm lược nước ta nữa không? + Khúc Thừa Dụ tự xưng là Tiết độ sứ, dưới danh nghĩa nước ta vẫn chịu sự cai quản của nhà Đường nhưng thực chất có còn chịu sự cai quản của nhà Đường không? + Nhận xét về chính sách bang giao với nhà Đường của Khúc Thừa Dụ. - Khúc Thừa Dụ đã có công lao gì đối với lịch sử dân tộc? Sản phẩm dự kiến: * <i>Hoàn cảnh cuộc nổi dậy của Khúc Thừa Dụ</i> - Cuối thế kỉ IX, nhà Đường suy yếu. - Tiết độ sứ An Nam bị giáng chức => Nhân cơ hội đó Khúc Thừa Dụ nổi dậy * <i>Kết quả cuộc nổi dậy của Khúc Thừa Dụ:</i> - Lật đổ chính quyền đô hộ. - Khúc Thừa Dụ tự xưng là Tiết độ sứ. - Xây dựng chính quyền tự chủ. * <i>Khúc Thừa Dụ xưng Tiết độ sứ vì:</i>

	- Tuy dưới danh nghĩa chịu sự cai quản của nhà Đường nhưng thực chất đây là chính quyền riêng của người Việt do người Việt nắm giữ. - Nhà Đường tuy đang suy yếu nhưng vẫn là một nước mạnh. Việc làm này nhằm tránh việc nhà Đường tiếp tục mang quân sang xâm lược nước ta. Đất nước yên bình, xây dựng nền tự chủ dân tộc. => ứng xử khôn khéo với nhà Đường. <i>* Công lao của Khúc Thừa Dụ:</i> - Lật đổ chính quyền đô hộ của nhà Đường, giành lại quyền tự chủ cho người Việt. - Đặt nền móng và tạo điều kiện để cuộc đấu tranh giành độc lập, tự chủ hoàn toàn cho dân tộc.
- Khúc Hạo và cải cách hành chính - Khúc Hạo và cải cách kinh tế	GV cho HS xem video và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ học tập: - Nêu những nội dung chính cải cách của Khúc Hạo. - Từ đó đưa ra những đánh giá về cải cách của Khúc Hạo khi lên nắm quyền. (Đối tượng học sinh khá, giỏi) <u>Gợi mở:</u> + Trước đó đã có cuộc cải cách nào trên lĩnh vực hành chính, kinh tế ở nước ta chưa? + Tác động của các chính sách đó là gì? + Nội dung nào trong cải cách của Khúc Hạo còn tồn tại đến ngày nay. Sản phẩm dự kiến: <i>* Nội dung chính sách cải cách của Khúc Hạo:</i> - Định lại thuế. - Tha bỏ lực dịch. - Lập sổ hộ khẩu. => xây dựng chính quyền tự chủ <i>* Đánh giá về cuộc cải cách của Khúc Hạo:</i>

	- Là cuộc cải cách đầu tiên ở nước ta, Khúc Hạo là nhà cải cách lớn. - Có tác động tích cực đến tình hình đất nước. Các chính sách tiên bộ (Sổ hộ khẩu vẫn tồn tại hiện nay). - Tiếp tục xây dựng chính quyền tự chủ.
- Dương Đình Nghệ giải phóng thành Đại La”	GV giới thiệu cho HS video, giao cho HS nhiệm vụ tìm hiểu nội dung cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán lần thứ nhất của Dương Đình Nghệ ở nhà - Trình bày hoàn cảnh, diễn biến và kết quả cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán lần thứ nhất của Dương Đình Nghệ. Sản phẩm dự kiến: * <i>Hoàn cảnh:</i> - Năm 930, quân Nam Hán thiết lập lại quyền cai trị ở nước ta. * <i>Diễn biến:</i> - Dương Đình Nghệ tập hợp hào kiệt. - Bao vây chiếm thành Đại La. - Nhà Nam Hán cử quân tiếp viện. - Quân Dương Đình Nghệ chặn đánh quân tiếp viện của nhà Nam Hán. - Quân Nam Hán rút chạy. * <i>Kết quả:</i> Cuộc kháng chiến thắng lợi.
Thân thế Ngô Quyền	GV giới thiệu video cho HS tự tìm hiểu về Ngô Quyền ở nhà và tự trình bày trong tiết học. Sản phẩm dự kiến - Ngô Quyền quê ở Đường Lâm (Hà Nội). Xuất thân trong một gia đình quý tộc. - Ông là thuộc tướng tài năng và cũng là con rể của Dương Đình Nghệ.

Sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

<i>Ngô Quyền diệt trừ phản loạn</i>	GV sử dụng video để giới thiệu cho HS hoàn cảnh lịch sử của Chiến thắng Bạch Đằng năm 938. Sản phẩm dự kiến: - Kiều Công Tiễn giết chết Dương Đình Nghệ nhằm đoạt chức. - Ngô Quyền kéo quân ra thành Đại La, Kiều Công Tiễn lo sợ cầu cứu nhà Nam Hán. => nhà Nam Hán mang quân sang xâm lược nước ta lần thứ hai.
<i>Ngô Quyền mưu lược hơn người</i>	GV cho HS xem video và yêu cầu HS thảo luận: - Ngô Quyền đã chuẩn bị kế hoạch cho trận thủy chiến chặn giặc như thế nào? - Tại sao Ngô Quyền chọn sông Bạch Đằng làm trận địa chống quân Nam Hán? Sản phẩm dự kiến: <i>* Kế hoạch của Ngô Quyền:</i> - Chọn cửa sông Bạch Đằng để bố trí trận địa. - Chặt gỗ, đào nhón, bịt sắt đóng xuống lòng sông. - Dự đoán được những khó khăn mà quân Nam Hán gặp phải. <i>* Ngô Quyền chọn cửa sông Bạch Đằng bố trí trận địa vì</i> - Tận dụng địa thế của sông Bạch Đằng bố trí mai phục. - Tận dụng sự chênh lệch mực nước thủy triều lên-xuống để bố trí trận địa cọc. - Phán đoán được hướng tiến công của giặc.
<i>Ngô Quyền đại chiến Bạch Đằng giang</i>	GV cho HS xem video và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ học tập: - Tóm tắt diễn biến trận Bạch Đằng năm 938. - Trình bày ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng năm 938?

	- Nét độc đáo, sáng tạo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền thể hiện qua những điểm nào? <u>Gợi mở:</u> + Ngô Quyền đã dựa vào điều kiện gì để bố trí trận địa? (thiên thời-địa lợi-nhân hòa) + Trận địa cọc ngầm gây khó khăn gì cho quân Nam Hán? (Tư liệu- trang 83 SGK) + Sau chiến thắng này, có trận chiến nào trong lịch sử dân tộc thực hiện kế hoạch tương tự hay không? - Nguyên nhân thắng lợi của trận Bạch Đằng năm 938? (đối tượng học sinh khá, giỏi) <u>Gợi mở:</u> thiên thời-địa lợi- nhân hòa - Đánh giá về những đóng góp của Ngô Quyền đối với lịch sử dân tộc.(đối tượng học sinh giỏi) <u>Gợi mở:</u> + “ Tiên Ngô Vương có thể lấy quân mới họp của đất Việt ta mà phá được trăm vạn quân của Lưu Hoằng Tháo, mở nước xưng vương, làm cho người phương Bắc không dám lại sang nữa. Có thể bảo là một cơn giận mà yên được dân, mưu giỏi mà đánh cũng giỏi vậy.”- Trích <i>Đại Việt sử kí toàn thư</i>. + Vị trí của chiến thắng Bạch Đằng trong lịch sử dân tộc. Sản phẩm dự kiến: <i>* Tóm tắt trận Bạch Đằng năm 938:</i> - Cuối năm 938, quân Nam Hán do Hoằng Tháo chỉ huy kéo vào cửa biển nước ta. - Ngô Quyền chỉ huy quân ta dùng kế nhử địch vượt qua bãi cọc ngầm. - Nước triều rút, quân ta ở hai bên bờ dồn lực tấn công.
--	---

	- Bị đánh bất ngờ, quân Nam Hán tháo chạy, va vào bãi cọc. Hoàng Tháo tử trận, quân ta giành thắng lợi. <i>* Ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng năm 938</i> - Đánh bại ý chí xâm lược của Nam Hán. - Chấm dứt 1000 năm Bắc thuộc - Mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc. <i>* Nét độc đáo, sáng tạo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền :</i> Nét độc đáo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền được thể hiện qua những điểm dưới đây: - Tận dụng địa thế tự nhiên hiểm trở của sông Bạch Đằng để xây dựng trận địa tấn công giặc. - Sáng tạo ra cách sử dụng các cọc ngầm và quy luật lên – xuống của con nước thủy triều để bố trí trận địa chiến đấu. - Tổ chức, bố trí và sử dụng các lực lượng hợp lý, linh hoạt để tiêu diệt quân địch: + Bố trí các cánh quân bộ binh mai phục ở hai bên bờ sông; trong những vùng cây cối rậm rạp. + Sử dụng các chiến thuyền nhỏ, nhẹ để nghi binh, lừa địch. + Khi thủy triều bắt đầu rút, quân thủy và quân bộ phối hợp đổ ra đánh. => Đây là một kế hoạch táo bạo, chủ động chặn đánh địch. Không chỉ chặn đứng, bao vây và tiêu diệt giặc (chế ngự); kế hoạch này còn nhằm chặn đường rút lui của giặc (không cho chiếc nào ra thoát). <i>* Nguyên nhân thắng lợi của trận Bạch Đằng năm 938 :</i> - Điều kiện tự nhiên: địa thế cửa sông Bạch Đằng, chênh lệch thủy triều lớn, nước triều rút nhanh. - Thời gian : trận chiến bắt đầu khi nước triều lên, đã giúp bãi cọc ngầm không bị giặc phát hiện khi vượt qua. - Con người : kế hoạch đón đánh địch của Ngô Quyền, lựa chọn thời điểm diễn ra cuộc chiến, quân thủy-bộ có sự phối hợp. <i>* Công lao của Ngô Quyền :</i> - Chấm dứt 1000 năm đô hộ của phong kiến phương Bắc. Mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc.
--	---

	- Là vị vua đầu tiên của triều đại nhà Ngô – triều đại phong kiến đầu tiên được thành lập sau 1000 năm Bắc thuộc. Việc Ngô Quyền xưng vương đã khẳng định vị thế của nước ta và khẳng định nền độc lập, tự chủ của dân tộc ; là dấu son trong lịch sử dân tộc Việt Nam ; mở ra một thời kì mới-độc lập, tự chủ. - Ông là người có tài chiến lược quân sự : + Nét độc đáo trong nghệ thuật đánh giặc. + Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 là trận thủy chiến đầu tiên trong lịch sử nước ta. + Sau trận chiến đó, cách đánh giặc của ông được áp dụng trong các chiến thắng sau này : chiến thắng Bạch Đằng năm 981, chiến thắng Bạch Đằng năm 1288. => cách đánh giặc của ông được lặp lại, trở thành chiến thuật quân sự và để lại những bài học kinh nghiệm trong lịch sử quân sự. - Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 là một chiến thắng lẫy lừng, khôi phục quốc thống. Khi nền tự chủ non trẻ đứng trước nguy cơ xâm lược của nhà Nam Hán, bằng tài mưu lược của mình, Ngô Quyền đã lãnh đạo đội quân mới thành lập, còn nhiều non yếu đánh bại đội quân hùng hậu nhà Nam Hán.
--	---

3.3. Minh họa kế hoạch bài dạy sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

BÀI 18: BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ ĐẦU THẾ KỈ X

(tiết 2)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học này, HS có khả năng:

1. Về kiến thức

- Mô tả được những nét chính về trận chiến Bạch Đằng lịch sử năm 938 và những điểm độc đáo trong cách tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền
- Nêu được ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng năm 938

2. Về năng lực

* Năng lực chung:

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

* Năng lực đặc thù:

- Trình bày được những nét chính về các cuộc vận động giành quyền tự chủ của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của họ Khúc và họ Dương.
- Mô tả được những nét chính của trận chiến Bạch Đằng lịch sử năm 938 và những điểm độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền.
- Nêu được ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

3. Về phẩm chất

- Bồi dưỡng lòng yêu nước, tự hào dân tộc và ý chí căm thù giặc ngoại xâm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SGK Lịch sử và Địa lí 6.
- Lược đồ về các cuộc khởi nghĩa.
- Video *Thân thế Ngô Quyền ; Ngô Quyền diệt trừ phản loạn ; Chiến Thắng Bạch Đằng* (Trích *Hào khí ngàn năm* – VTV1)
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK Lịch sử và Địa lí 6.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b. Nội dung: GV cho HS quan sát một số hình ảnh về làng cổ Đường Lâm (Hà Nội) và trả lời câu hỏi về làng cổ Đường Lâm, các anh hùng dân tộc xuất thân từ Đường Lâm.

c. Sản phẩm dự kiến :

- Làng cổ Đường Lâm.
- Một số anh hùng dân tộc xuất thân từ Đường Lâm : Phùng Hưng, Ngô Quyền...

d. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS quan sát hình ảnh và đặt câu hỏi:

?Đây là địa danh nào? Kể tên một số anh hùng dân tộc ở Đường Lâm?



HS quan sát và trả lời câu hỏi.

GV nhận xét và dẫn dắt vào bài

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Kế hoạch đánh giặc

a. Mục tiêu: HS nêu được những hoạt động chuẩn bị đánh giặc của Ngô Quyền ; nét độc đáo trong kế hoạch chặn đánh quân Nam Hán của Ngô Quyền trên sông Bạch Đằng.

b. Nội dung: GV cho HS xem video « *Hào khí ngàn năm* » *Ngô Quyền diệt trừ phản loạn* và *Ngô Quyền mưu lược hơn người*, HS hoàn thành phần 1 trong Phiếu học tập.

c. Sản phẩm dự kiến: HS hoàn thành Phần 1 trong Phiếu học tập

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ GV giới thiệu video « <i>Hào khí ngàn năm</i> » <i>Thân thế Ngô Quyền</i> và yêu cầu HS tìm hiểu về Ngô Quyền ở tiết học trước.  Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà. Bước 3. Báo cáo kết quả - GV gọi một HS báo cáo kết quả tìm hiểu. - Các HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ GV cho HS xem video « <i>Hào khí ngàn năm</i> » <i>Ngô Quyền diệt trừ phản loạn</i>	- Ngô Quyền quê ở Đường Lâm (Hà Nội). Xuất thân trong một gia đình quý tộc. - Ông là thuộc tướng tài năng và cũng là con rể của Dương Đình Nghệ. - Kiều Công Tiễn giết chết Dương Đình Nghệ nhằm đoạt chức. - Ngô Quyền kéo quân ra thành Đại La, Kiều Công Tiễn lo sợ cầu cứu nhà Nam Hán. => nhà Nam Hán mang quân sang xâm lược nước ta lần thứ hai.



Và yêu cầu HS trả lời câu hỏi :

? Trình bày nguyên nhân nhà Nam Hán tiến đánh nước ta lần thứ hai ?

? Mục đích của quân Nam Hán khi tiến đánh nước ta lần thứ 2 là gì?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS quan sát video và trả lời câu hỏi.

Bước 3: Báo cáo kết quả

- GV gọi một HS trả lời.

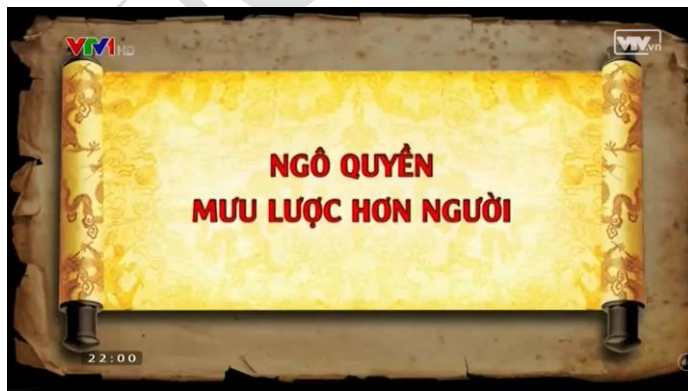
- Các HS còn lại nhận xét, bổ sung

Bước 4: Kết luận

GV nhận xét, đưa ra câu trả lời ngắn gọn, HS lắng nghe.

Bước 1.Chuyên giao nhiệm vụ

GV cho HS xem video « hào khí ngàn năm » Ngô Quyền mưu lược hơn người.



Và yêu cầu HS thảo luận nhóm 4HS :

a) Kế hoạch đánh giặc

* *Kế hoạch của Ngô Quyền:*

- Chọn cửa sông Bạch Đằng để bố trí trận địa.

- Chặt gỗ, đào nhọc, bịt sắt đóng xuống lòng sông.

- Dự đoán được những khó khăn mà quân Nam Hán gặp phải.

* *Ngô Quyền chọn cửa sông Bạch Đằng bố trí trận địa vì*

? Ngô Quyền đã chuẩn bị kế hoạch cho trận thủy chiến chặn giặc như thế nào?

?Tại sao Ngô Quyền chọn sông Bạch Đằng làm trận địa chống quân Nam Hán?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS quan sát video và thảo luận trả lời câu hỏi

Bước 3: Báo cáo kết quả

- GV gọi đại diện một nhóm.

- Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung

Bước 4: Kết luận

GV nhận xét, bổ sung, tổng kết câu trả lời, HS ghi tóm tắt vào vở.

- Tận dụng địa thế của sông Bạch Đằng bố trí mai phục.

- Tận dụng sự chênh lệch mực nước thủy triều lên-xuống để bố trí trận địa cọc.

- Phán đoán được hướng tiến công của giặc.

Hoạt động 2: Trừ ngoại xâm dậy sóng Bạch Đằng

a. Mục tiêu: HS trình bày được diễn biến trận chiến trên sông Bạch Đằng; rút ra được những điểm độc đáo trong cách tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền qua trận thủy chiến trên sông Bạch Đằng; ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

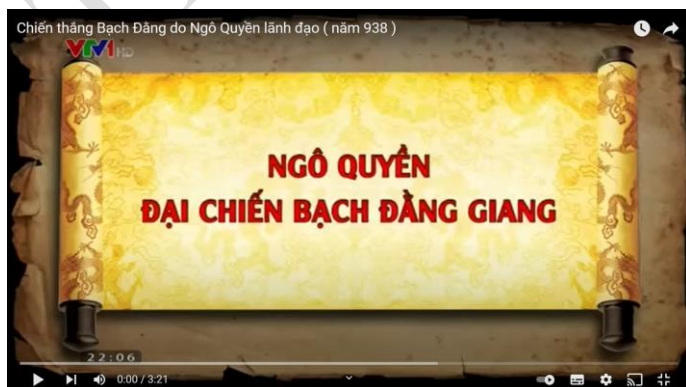
b. Nội dung: GV cho HS xem video « Hào khí ngàn năm » Ngô Quyền đại chiến Bạch Đằng giang, HS thảo luận hoàn thành phần 2 trong Phiếu học tập.

c. Sản phẩm dự kiến: HS hoàn thành Phần 2 trong Phiếu học tập

d. Tổ chức hoạt động

Bước 1.Chuyên giao nhiệm vụ

GV cho HS xem video « Hào khí ngàn năm » Ngô Quyền đại chiến Bạch Đằng giang.



* Tóm tắt trận Bạch Đằng năm 938:

- Cuối năm 938, quân Nam Hán do Hoàng Tháo chỉ huy kéo vào cửa biển nước ta.

- Ngô Quyền chỉ huy quân ta dùng kế nhử địch vượt qua bãi cọc ngầm.

- Nước triều rút, quân ta ở hai bên bờ dòn lức tấn công.

Và yêu cầu HS thảo luận nhóm 8 HS :

? Tóm tắt diễn biến trận Bạch Đằng năm 938.

? Trình bày ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

? Nét độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền thể hiện ở những điểm nào?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS quan sát video và thảo luận trả lời câu hỏi

Bước 3: Báo cáo kết quả

- GV gọi đại diện một nhóm.

- Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung

Bước 4: Kết luận

GV nhận xét, bổ sung, tổng kết câu trả lời, HS bổ sung và phiếu học tập của mình.

- Bị đánh bất ngờ, quân Nam Hán tháo chạy, va vào bãi cọc. Hoàng Tháo tử trận, quân ta giành thắng lợi.

** Ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng năm 938*

- Đánh bại ý chí xâm lược của Nam Hán.

- Chấm dứt 1000 năm Bắc thuộc

- Mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc.

** Nét độc đáo, sáng tạo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền :*

Nét độc đáo trong nghệ thuật đánh giặc của Ngô Quyền được thể hiện qua những điểm dưới đây:

- Tận dụng địa thế tự nhiên hiểm trở của sông Bạch Đằng để xây dựng trận địa tấn công giặc.

- Sáng tạo ra cách sử dụng các cọc ngầm và quy luật lên – xuống của con nước thủy triều để bố trí trận địa chiến đấu.

- Tổ chức, bố trí và sử dụng các lực lượng hợp lý, linh hoạt để tiêu diệt quân địch:

+ Bố trí các cánh quân bộ binh mai phục ở hai bên bờ sông; trong những vùng cây cối rậm rạp.

+ Sử dụng các chiến thuyền nhỏ, nhẹ để nghi binh, lừa địch.

+ Khi thủy triều bắt đầu rút, quân thủy và quân bộ phối hợp đổ ra đánh.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, và thực hiện nhiệm vụ tại nhà.
- HS báo cáo kết quả trong tiết học sau

Sản phẩm dự kiến:

** Cuốn chiến Bạch Đằng giành thắng lợi vì*

- Ngô Quyền biết tận dụng điều kiện tự nhiên: địa thế cửa sông Bạch Đằng, chênh lệch thủy triều lớn, nước triều rút nhanh.
- Ngô Quyền biết nắm bắt thời gian : trận chiến bắt đầu khi nước triều lên, đã giúp bãi cọc ngầm không bị giặc phát hiện khi vượt qua.
- Ngô Quyền đã chuẩn bị kế hoạch đón đánh địch của Ngô Quyền.

** Công lao của Ngô Quyền :*

- Chấm dứt 1000 năm đô hộ của phong kiến phương Bắc. Mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc.
 - Là vị vua đầu tiên của triều đại nhà Ngô – triều đại phong kiến đầu tiên được thành lập sau 1000 năm Bắc thuộc. Việc Ngô Quyền xưng vương đã khẳng định vị thế của nước ta và khẳng định nền độc lập, tự chủ của dân tộc ; là dấu son trong lịch sử dân tộc Việt Nam ; mở ra một thời kì mới-độc lập, tự chủ.
 - Ông là người có tài chiến lược quân sự :
 - + Nét độc đáo trong nghệ thuật đánh giặc.
 - + Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 là trận thủy chiến đầu tiên trong lịch sử nước ta.
 - + Sau trận chiến đó, cách đánh giặc của ông được áp dụng trong các chiến thắng sau này : chiến thắng Bạch Đằng năm 981, chiến thắng Bạch Đằng năm 1288.
- => cách đánh giặc của ông được lặp lại, trở thành chiến thuật quân sự và để lại những bài học kinh nghiệm trong lịch sử quân sự.
- Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 là một chiến thắng lẫy lừng, khôi phục quốc thống. Khi nền tự chủ non trẻ đứng trước nguy cơ xâm lược của nhà Nam Hán, bằng tài mưu lược của mình, Ngô Quyền đã lãnh đạo đội quân mới thành lập, còn nhiều non yếu đánh bại đội quân hùng hậu nhà Nam Hán.

*** DẶN DÒ:**

- Học bài và trả lời những câu hỏi trong sách giáo khoa.
- Xem trước nội dung bài 19. Vương quốc Chăm-pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X
- Sưu tầm tranh ảnh, tư liệu lịch sử về vương quốc Chăm-pa.

4. Thực nghiệm sư phạm

Căn cứ vào kết quả học tập của năm học trước, cũng như kết quả khảo sát đầu năm, khảo sát định kì được tổ chức theo kế hoạch của THCS Hoàng Mai, Hoàng Mai, Hà Nội; tôi đã tiến hành lựa chọn 2 lớp thực nghiệm là 6A3 và 6A4 với sĩ số bao gồm 70 học sinh.

4.1. Đánh giá kết quả trước thực nghiệm

Khảo sát về sự hứng thú của học sinh với môn học

	Lớp	Kết quả
Nhóm đối chứng	6A2	65%
	6A3	63%
Nhóm thực nghiệm	6A4	62%
	6A5	66%

Như vậy, trước khi thực nghiệm Các lớp thực nghiệm được lựa chọn đều có số lượng học sinh và trình độ, chất lượng học tập tương đương nhau; tổng số học sinh nghiên cứu tiến hành thực nghiệm là 137 em.

4.2. Đánh giá kết quả sau thực nghiệm

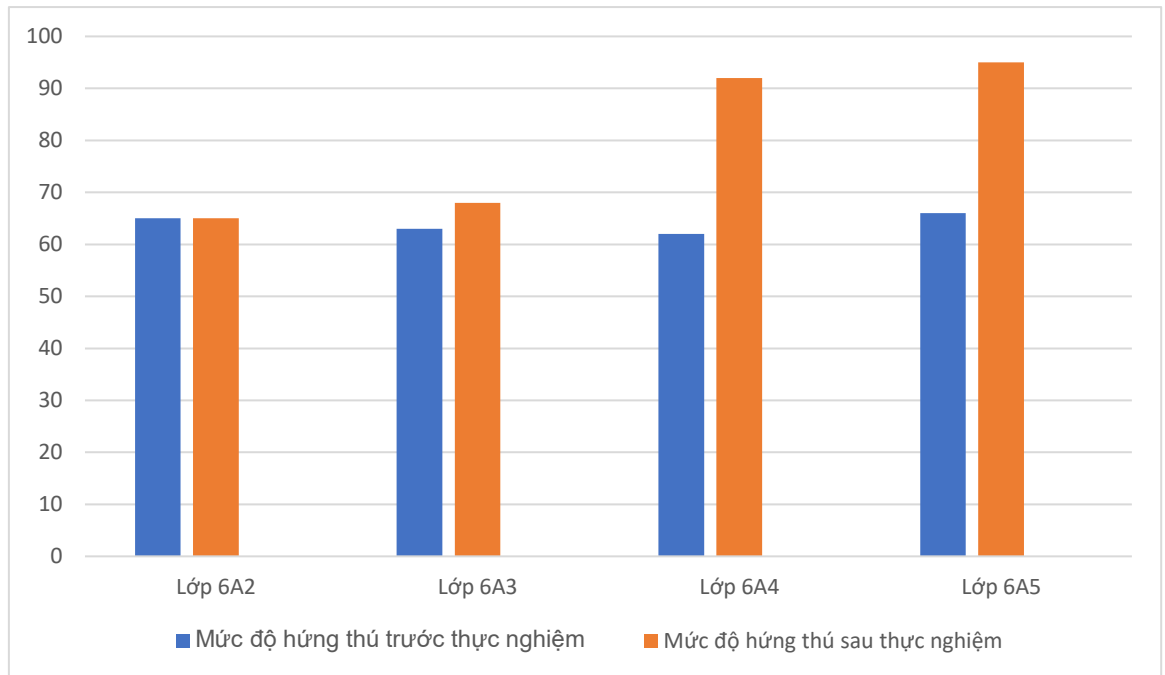
Khảo sát về sự hứng thú của học sinh với môn học sau khi sử dụng các video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

	Lớp	Kết quả
Dạy học theo tài liệu SGK	6A2	65%
	6A3	68%
Dạy học sử dụng video “Hào khí ngàn năm”	6A4	92%
	6A5	95%

Về sự hứng thú của học sinh với môn học, việc sử dụng video để tổ chức hoạt động dạy học Lịch sử lớp 6 đã giúp tăng hứng thú của học sinh với môn Lịch sử. Kết quả thực nghiệm cho thấy sự khác biệt rõ rệt giữa mức độ hứng thú của

Sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

học sinh nhóm thực nghiệm cao hơn hẳn so với nhóm đối chứng. So sánh sự khác biệt rõ rệt qua biểu đồ sau:



Như vậy, với xuất phát điểm tương đương nhau, tuy nhiên sau khi thực nghiệm mức độ hứng thú với môn học của học sinh ở nhóm thực nghiệm cao hơn hẳn nhóm đối chứng thông qua việc sử dụng video “Hào khí ngàn năm” để tổ chức các hoạt động dạy học Lịch sử lớp 6. Chứng tỏ hiệu quả đáng kể của các giải pháp tổ chức dạy học trực tuyến mà nghiên cứu đề xuất.

Bảng kết quả khảo sát học sinh lớp thực nghiệm sau khi sử dụng các video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

Câu hỏi điều tra	Câu trả lời		
Em cảm thấy như thế nào khi GV sử dụng video trong giờ học Lịch sử lớp 6?	Thích thú, hào hứng	Bình thường	Khác
	60 (88.24%)	8 (11.76%)	
Em có thích tiết học môn Lịch sử lớp 6 có sử dụng các video không?	Rất thích	Bình thường	Không thích
	58 (85.29%)	8 (11.76%)	2 (2.94%)
Các em thấy việc tổ chức các hoạt động dạy học sử dụng video giúp các em nhận thức như thế nào?	Rất hiểu bài	Bình thường	Chưa hiểu bài
	56 (82.35%)	10 (14.71%)	2 (2.94%)

Sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6

Câu hỏi điều tra	Câu trả lời		
Tổ chức các hoạt động dạy học thông qua video giúp các em phát huy khả năng sáng tạo, muốn khám phá điều mới.	Đồng ý	Không đồng ý	
	62 (91.18%)	6 (8.82%)	

Như vậy, qua kết quả khảo sát trên chúng ta thấy rằng: Đa số HS đều có sự phản hồi tích cực về việc tổ chức các hoạt động dạy học Lịch sử lớp 6 có sử dụng các video “Hào khí ngàn năm”.

Trong đó, tỉ lệ các em học sinh cảm thấy thích thú, hào hứng với các hoạt động học tập sử dụng video trong quá trình học môn Lịch sử là 86.67%. Tương tự, tỉ lệ các em nhận thấy việc tổ chức các hoạt động dạy học sử dụng video giúp các em học sinh rất hiểu bài là 85.29%, chỉ có 2.94% tỉ lệ học sinh chưa hiểu bài. Đặc biệt 91.18% ý kiến các em học sinh cho rằng việc tổ chức các hoạt động dạy học thông qua video giúp các em phát huy khả năng sáng tạo, muốn khám phá điều mới. Chứng tỏ hiệu quả sư phạm đáng ghi nhận của đề tài.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Phân môn Lịch sử 6 nói riêng và Lịch sử nói chung có nhiệm vụ trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản, có hệ thống về lịch sử phát triển hợp qui luật của dân tộc và xã hội loài người. Trên cơ sở đó, giáo dục tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, rèn luyện năng lực tư duy cho học sinh.

Thế giới và Việt Nam đang bước vào cuộc cách mạng 4.0 với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid như hiện nay, khi việc tổ chức dạy học trực tiếp diễn ra phức tạp thì công nghệ thông tin đã trở thành công cụ cơ hữu cho hoạt động dạy và học. Video nói riêng và các loại tư liệu dạy học trực quan nói chung có vai trò quan trọng trong quá trình dạy và học Lịch sử. Video nếu được người giáo viên sử dụng đúng lúc, đúng chỗ, đúng quy trình sẽ tạo ra hiệu quả trong quá trình giảng dạy cũng như việc tiếp thu kiến thức của học sinh.

Trên cơ sở phân tích, tổng hợp những công trình nghiên cứu có liên quan chúng tôi đã tập trung làm sáng tỏ cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn về việc sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong tổ chức dạy học Lịch sử lớp 6 tại THCS Hoàng Mai, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội.

Kết quả thực nghiệm sư phạm với kế hoạch bài dạy minh họa các quy trình sưu tầm và sử dụng video “Hào khí ngàn năm” trong dạy học Lịch sử lớp 6 ở **BÀI 18: BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ ĐẦU THẾ KỈ X** trên 137 học sinh của 4 lớp 6 thuộc trường THCS Hoàng Mai cho thấy, sau khi thực nghiệm sử dụng video để tổ chức các hoạt động dạy học, khả năng lĩnh hội tri thức của học sinh tăng lên đáng kể. Trong các hoạt động học tập, học sinh chủ động, tích cực tham gia, mạnh dạn, tự tin hơn; giờ học sôi nổi, chất lượng học tập tăng lên đáng kể. Qua đó, học sinh đã hình thành và phát triển được các năng lực đặc thù của phân môn Lịch sử lớp 6 cũng như các năng lực chung trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách của học sinh.

Xuất phát từ thực tế giảng dạy cũng như học hỏi các bạn đồng nghiệp tôi xin mạnh dạn đề xuất các giáo viên cần phải dành nhiều thời gian tìm tòi, sưu tầm, nghiên cứu về video và ứng dụng của video trong dạy học để thu hút sự hứng thú trong học tập của các em học sinh.

Trên đây là một số giải pháp góp phần nâng cao chất lượng dạy và học phân môn Lịch sử lớp 6. Quá trình nghiên cứu thực hiện sáng kiến này và việc thực hiện những đổi mới các phương pháp hình thức tổ chức dạy học khác nhau. Tôi hy vọng sẽ góp phần làm cho chất lượng dạy học Lịch sử lớp 6 nói riêng và chất lượng dạy nói chung theo chương trình GDPT 2018 nói chung ngày một nâng cao. Trong phạm vi thực hiện còn hạn hẹp, tôi nghĩ rằng những bước cải tiến nhỏ bé của tôi không tránh khỏi hạn chế, tôi rất mong sẽ được đón nhận thêm những ý kiến góp ý chia sẻ, đồng viên của hội đồng khoa học và các đồng nghiệp để sáng kiến của tôi ngày càng được hoàn thiện hơn nữa.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2022

Tôi xin cam đoan SKKN là của bản thân,
không sao chép của người khác

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đinh Quang Báo, Nguyễn Đức Thành (1998), *Lí luận dạy học sinh học phần đại cương*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Đỗ Thanh Bình – chủ biên (2021), *Lịch sử và Địa lí 6*, NXB Đại học Sư phạm
3. Nguyễn Lăng Bình – chủ biên (2010), *Dạy và học tích cực – Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Tài liệu tập huấn dạy học và kiểm tra đánh giá, đánh giá kết quả học tập theo hướng phát triển năng lực học sinh*.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Chương trình giáo dục phổ thông – chương trình tổng thể*.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết 29 Ban chấp hành Trung ương 8 khóa XI*.
7. Vũ Minh Giang – chủ biên (2021), *Lịch sử và Địa lí 6*, NXB Giáo dục Việt Nam
8. Bùi Minh Hiền (chủ biên), Nguyễn Quốc Trị (2013), *Lịch sử giáo dục thế giới*, NXB Đại học Sư phạm.
9. Lê Huy Hoàng (2004), *Thí nghiệm, thực hành ảo - ứng dụng trong dạy học kỹ thuật công nghiệp lớp 12 THPT*, Luận án tiến sĩ Giáo dục, ĐHSHPN.
10. Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức (2003), *Lí luận dạy học đại học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
11. John Dewey (2012), *John Dewey kinh nghiệm và giáo dục*, NXB Trẻ Tp. Hồ Chí Minh.
12. Hà Bích Liên chủ biên (2021), *Lịch sử và Địa lí 6*, NXB Giáo dục Việt Nam
13. Phan Trọng Ngọ (2012), *Cơ sở triết học và tâm lí học của đổi mới phương pháp dạy học trong trường phổ thông*, NXB Đại học Sư Phạm Hà Nội, tr.84.
14. Rogiers X. (1996), *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực ở nhà trường*, NXB Giáo dục.
15. Nguyễn Cảnh Toàn (1997), *Quá trình dạy tự học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
16. Nguyễn Cảnh Toàn (2004), “*Bắt mạch, kê đơn cho nền giáo dục hiện nay*”, Tạp chí Dạy và Học ngày nay, Số 7, tr. 6 – 10.
17. Nguyễn Cảnh Toàn – chủ biên, Nguyễn Kỳ, Vũ Văn Tảo, Bùi Tường (2001), *Quá trình dạy – Tự học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
18. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (2001), *Các lí thuyết và mô hình giáo dục hướng vào người học ở phương Tây*, Hà Nội, tr. 2 – 8.